CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CÔNG TY CỔ PHẦN STH HOLDINGS

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN STH HOLDINGS
DN: C=VN, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN STH HOLDINGS, L=PHAN ĐÌNH PHÙNG, ST=THÁI NGUYÊN, UID=MST:4600346889
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.04.19 15:56:28+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.3.0

STH HOLDINGS

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN STH HOLDINGS
(Số: 01/2026/BCTN-STH)

Thái Nguyên, ngày 17 tháng 04 năm 2026

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : Công ty cổ phần STH Holdings
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp : Số **4600346889** do Sở Tài Chính Thái Nguyên cấp lần đầu ngày 02/01/2004
- Vốn điều lệ : 195.000.000.000 (Một trăm chín mươi lăm tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 195.000.000.000 (Một trăm chín mươi lăm tỷ đồng)
- Địa chỉ : Số 65, tổ 2, đường Hoàng Văn Thụ, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên
- Số điện thoại : 028 0385 2335
- Website : www.sthc.com.vn
- Mã cổ phiếu : STH.

Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty cổ phần STH Holdings tiền thân là Công ty Phát hành sách Thái Nguyên – là Công ty 100% vốn nhà nước và đã thực hiện cổ phần hóa vào năm 2004. Sau khi cổ phần hóa, Công ty hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần có trụ sở chính đặt tại Số 65, tổ 2 đường Hoàng Văn Thụ, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, với số vốn góp ban đầu là 1,2 tỷ đồng. Mảng hoạt động kinh doanh chính của Công ty là phân phối và thương mại các sản phẩm giáo dục như sách, báo chí, văn phòng phẩm…

Sau thời gian 4 năm hoạt động, đến tháng 10/2008 Công ty tiến hành tăng vốn lên 2 tỷ đồng; sau khi tăng vốn số cổ phần nhà nước chiếm 49% vốn điều lệ. Tại thời điểm năm 2008, Công ty có 08 chi nhánh hoạt động trực thuộc trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên với đội ngũ cán bộ công nhân viên hơn 60 người. Đến tháng 05 năm 2010, Nhà nước đã thực hiện chủ trương thoái toàn bộ vốn khỏi Công ty.

Năm 2019, nhằm phát triển hoạt động và thực hiện hợp tác kinh doanh dự án trường học liên cấp quốc tế Iris tại phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên, Công ty đã tiến hành tăng vốn điều lệ lên 65 tỷ đồng. Sau đó, Công ty đã đăng ký Công ty đại chúng với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và được chấp thuận là Công ty đại chúng vào ngày 26/12/2019. Công ty đã thực hiện Đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và chính thức giao dịch trên sàn UPCOM từ ngày 17/03/2020.

Ngày 25/09/2020, Công ty đã hoàn thành việc phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ lên 195.000.000.000 đồng.

Năm 2025, Công ty thay đổi chiến lược trở thành một công ty kinh doanh đa ngành nghề với 4 lĩnh vực kinh doanh trọng điểm gồm: Giáo dục, Bất động sản, Nông nghiệp, Công nghệ. Theo đó, Công ty đã đổi tên thành Công ty cổ phần STH Holdings và hoạt động theo mô hình Holdings sở hữu các Công ty con.

Qua quá trình 22 năm thành lập và phát triển, Công ty đã gây dựng được đội ngũ cán bộ, công nhiên viên gắn bó lâu năm. Ban lãnh đạo Công ty, các thành viên HĐQT đều là những

con người có năng lực chuyên môn cao và có tầm nhìn chiến lược. Với chiến lược tập trung vào con người, Công ty luôn chú trọng đến việc đào tạo, phát triển, quản trị nguồn nhân lực chất lượng cao; chăm lo, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện và nhân văn. Đây chính là giá trị cốt lõi giúp Công ty phát triển như ngày hôm nay, đã giúp Công ty luôn giữ được vị thế, hình ảnh trong mắt khách hàng và đối tác.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

a. Ngành nghề kinh doanh: *(nêu các ngành nghề kinh doanh hoặc sản phẩm, dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất)*

+ Kinh doanh trong lĩnh vực đào tạo mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông.
+ Kinh doanh các loại sách, thiết bị dạy học, văn phòng phẩm: sách giáo khoa, sách tham khảo, sách nâng cao, truyện thiếu nhi, báo, tạp chí, đồ lưu niệm, trang trí,....
+ Kinh doanh, thương mại các loại các sản phẩm nông nghiệp như: trà, cây xanh,...
+ Kinh doanh bất động sản, bất động sản khu công nghiệp.
+ Cho thuê mặt bằng.

b. Địa bàn kinh doanh: Chủ yếu hoạt động kinh doanh trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị: Công ty hoạt động theo mô hình quản trị của Công ty đại chúng bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Cơ cấu bộ máy quản lý:



- Các công ty con, công ty liên kết: Công ty hiện đang có một công ty con là CTCP Đầu tư Lê Premium, cụ thể:

Công ty cổ phần Đầu tư Lê Premium

- Địa chỉ: Shophouse SH2-17, khu đô thị Crown Villas, 586 đường CMT8, Phường Gia Sàng, Tỉnh Thái Nguyên
- Vốn điều lệ: 350 tỷ đồng.
- Tỷ lệ sở hữu của STH: 51%
- Ngành nghề kinh doanh chính: Kinh doanh bất động sản Khu công nghiệp

4. Định hướng phát triển:

a. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Trở thành một công ty hoạt động đa ngành nghề, với 4 lĩnh vực trọng điểm bao gồm: Giáo dục, Bất động sản, Nông nghiệp và Công nghệ;
- Tối đa hóa lợi nhuận cho Công ty và các cổ đông của Công ty;
- Cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao đời sống và thu nhập cho người lao động;
- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với Nhà nước, tạo công ăn việc làm và đóng góp phát triển địa phương;
- Phát triển công ty theo hướng chuyển đổi xanh và phát triển bền vững.

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Tiếp tục tìm kiếm và đầu tư vào các dự án, Doanh nghiệp tiềm năng xoay quanh các lĩnh vực cốt lõi của Công ty;
- Tiếp tục nâng cao uy tín với đối tác và khách hàng, mở rộng thị trường và không ngừng hoàn thiện, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ;
- Xây dựng chính sách chăm sóc đối với các khách hàng thân thiết cũng như chính sách đối với những đối tác, nhà cung cấp đồng hành lâu dài;
- Tăng cường chuyển đổi số trong quản lý và vận hành Công ty, nâng cao minh bạch và đảm bảo quyền lợi cho cổ đông Công ty.

c. Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

- Phát triển lĩnh vực nông nghiệp theo tiêu chuẩn xanh, hướng đến đạt được FSC và tham gia thị trường tín chỉ Carbon;
- Các dự án của Công ty đều được nghiên cứu tác động đến môi trường một cách cẩn trọng và xin phê duyệt bởi các cơ quan chức năng đầy đủ, đúng quy định;
- Tham gia tích cực vào các hoạt động xã hội tại địa phương cũng như tạo công ăn việc làm cho người dân trong khu vực.

5. Các rủi ro:

a. Rủi ro kinh tế:

Năm 2025 là một năm đầy biến động với các chính sách thuế quan và các cuộc xung đột leo thang gây ảnh hưởng tiêu cực tới chuỗi cung ứng toàn cầu. Thế giới đang cho thấy rõ các thách thức và rủi ro đối với môi trường và an ninh; từ các điểm "nóng" xung đột đến thiên tai, biến đổi khí hậu,... đang tạo ra mối đe dọa đối với sự tồn tại, phát triển chung của toàn nhân loại mà không một quốc gia đơn lẻ nào có đủ sức mạnh và nguồn lực để có thể một mình giải quyết.

Đối với Việt Nam, dù còn nhiều khó khăn song kinh tế năm 2025 đã đạt được nhiều kết quả tích cực, đáng ghi nhận; vị thế và uy tín của Việt Nam cũng được nâng cao trên trường quốc tế. Tổng kết năm 2025, GDP Việt Nam tăng 8,02% so với năm trước, đưa quy mô nền kinh tế Việt Nam đạt khoảng 514 tỷ USD, đứng thứ 32 trên thế giới.

Tuy nhiên, những khó khăn, thách thức từ bối cảnh quốc tế cũng như những hạn chế nội tại đang trở thành những rào cản, thách thức để hoàn thành mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2026 từ 10% trở lên do Chính phủ đề ra. Do đó, cần tiếp tục củng cố các nguồn lực tăng trưởng truyền thống; đồng thời phát huy và khai thác hiệu quả các nguồn lực tăng trưởng mới để có thể đạt các mục tiêu trong năm 2026 đối với Công ty nói riêng và nền kinh tế nói chung.

b. Rủi ro luật pháp:

Trong giai đoạn thực hiện kỷ nguyên vươn mình, Nhà nước đang không ngừng ban hành những chính sách quản lý và định hướng phát triển mới. Có thể kể đến các chính sách về sáp nhập tinh gọn, về quản lý môi trường, chính sách thuế... Những quy định pháp luật mới có thể ảnh hưởng rất lớn đến các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đòi hỏi cập nhật nhanh và thích nghi cao cho toàn bộ hệ thống vận hành.

Là doanh nghiệp đại chúng, hoạt động của Công ty chịu sự điều chỉnh của các văn bản Pháp luật bao gồm luật Doanh nghiệp năm 2020, luật Chứng khoán năm 2019 và các Luật sửa đổi bổ sung, các Nghị định, Thông tư hướng dẫn chi tiết đi kèm. Đi kèm với quá trình nâng hạng và hội nhập, các Quy định sẽ liên tục được điều chỉnh cho phù hợp với nhu cầu thực tiễn. Điều đó sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty.

c. Rủi ro đặc thù trong hoạt động kinh doanh của Công ty:

Trong bối cảnh số hóa diễn ra ngày một toàn diện, việc cấp thiết ứng dụng công nghệ vào hoạt động sản xuất kinh doanh cũng ngày càng được chú trọng. Đặc biệt, với sự phát triển như vũ bão của AI sẽ tạo ra một kỷ nguyên hoàn toàn mới, bắt buộc các Doanh nghiệp phải sẵn sàng thích nghi khi các năng lực cạnh tranh sẽ bị AI thiết lập lại. Trong bối cảnh đó, đòi hỏi Công ty phải có sự chủ động trong việc đổi mới, sáng tạo bắt kịp với thay đổi của thị hiếu tiêu dùng và nhu cầu xã hội.

d. Rủi ro khác

Các rủi ro bất khả kháng như thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn nếu xảy ra sẽ ảnh hưởng lớn

đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Mức độ hoàn thành	Thực hiện năm 2024	Chênh lệch 2025/2024
Doanh thu	35.000.000.000	282.721.824.932	707,7%	27.334.111.010	934%
Lợi nhuận trước thuế	1.600.000.000	84.490.470.196	5180,6%	1.279.870.211	6501%
Lợi nhuận sau thuế	1.280.000.000	64.426.737.236	4933,3%	1.279.870.211	4934%

(theo số liệu BCTC Hợp nhất được kiểm toán năm 2025)

Từ lĩnh vực kinh doanh cốt lõi trong lĩnh vực giáo dục, trong năm 2025 Công ty đã thực hiện chiến lược đa ngành nghề được Đại hội đồng cổ đông thông qua và bước đầu đã ghi nhận được những kết quả kinh doanh ấn tượng. Năm 2025, Công ty đã chính thức hoàn tất thủ tục nhận chuyển nhượng và vận hành dự án trường liên cấp IRIS, một trong những trường liên cấp chất lượng hàng đầu tại Thái Nguyên. Ngoài ra, Công ty cũng hoàn tất việc nhận chuyển nhượng công ty con hoạt động trong lĩnh vực bất động sản khu công nghiệp, nhờ đó Doanh thu và Lợi nhuận hợp nhất tăng đột biến. Tổng kết năm 2025, Doanh thu Công ty đạt 282,7 tỷ đồng tăng gấp 10,3 lần so với cùng kỳ và Lợi nhuận sau thuế đạt 64,4 tỷ đồng tăng gấp 50,3 lần so với cùng kỳ. Đây chính là động lực và là tiền đề phát triển mạnh mẽ cho Công ty trong thời gian tới.

2. Tổ chức và nhân sự:

a. Danh sách Ban điều hành:

Các thành viên Ban điều hành:

Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
Lê Tuấn Dũng	Tổng Giám đốc	0	0%
Phùng Thị Hà	Kế toán trưởng	100	0%

Sơ yếu lý lịch các thành viên Ban điều hành:

❖ **<u>Tổng Giám đốc – Ông Lê Tuấn Dũng</u>**

- Họ và tên: Lê Tuấn Dũng
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 13/09/1975

- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Số 06 Lê Thánh Tông, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội.
- CCCD số: 001075006666 ngày cấp 13/06/2022 nơi cấp Cục CSQLHC
- Trình độ chuyên môn: Sau Đại học
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc.
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: TGĐ Công ty TNHH MTV STH Gateway.
- Quá trình công tác:

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 09/2004 đến nay	Tổ chức giáo dục Vương Quốc Anh (Pearson Edexcel)	Tổng giám đốc tại Việt Nam
Từ 04/2025 đến nay	Công ty TNHH STH Gateway	Tổng giám đốc
7/2025 đến nay	Công ty Cổ phần STH Holdings	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:

Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần.

Sở hữu đại diện cho Công ty TNHH Một thành viên STH Gateway: 7.955.000 cổ phần, tương đương tỷ lệ 40,79%

❖ **Kế toán trưởng – Bà Phùng Thị Hà**

- Họ và tên: Phùng Thị Hà
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 21/08/1988
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Tổ 7, phường Phú Xá, thành phố Thái Nguyên, Thái Nguyên.
- CCCD số: 001188042474 ngày cấp 14/09/2021 nơi cấp Cục Cảnh sát.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán.
- Chức vụ đang nắm giữ tại CTCP STH Holdings: Kế toán trưởng.
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không.
- Quá trình công tác:

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 02/2011 đến 06/2016	Công ty CP STH Holdings	Nhân viên kế toán

Từ 06/2016 đến 04/2018	Công ty CP STH Holdings	Phụ trách Phòng kế toán
Từ 04/2018 đến 06/2022	Công ty CP STH Holdings	Trưởng BKS
Từ 06/2022 đến nay	Công ty CP STH Holdings	Kế toán trưởng

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:

Sở hữu cá nhân: 100 cổ phần.

Sở hữu đại diện: 0 cổ phần.

Sở hữu của người có liên quan: 0 Cổ phần.

b. Những thay đổi trong Ban điều hành:

Trong năm 2025, Công ty cổ phần STH Holdings có sự thay đổi trong Ban điều hành Công ty như sau:

STT	Thành viên Ban điều hành	Vị trí	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
1	Ông: Nguyễn Quang Giang	Phó Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 07/03/2025
2	Bà: Lã Thị Mai Liên	Phó Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 01/07/2025
3	Bà: Nguyễn Thị Quy	Tổng giám đốc	Miễn nhiệm ngày 01/07/2025
4	Ông: Lê Tuấn Dũng	Tổng giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01/07/2025

c. Chính sách đối với người lao động:

Cơ cấu lao động của Công ty

Tại thời điểm ngày 31/12/2025 số lượng cán bộ nhân viên trong Công ty là 128 người.

Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày/ca. Khối văn phòng làm việc theo giờ hành chính. Đối với nhân viên làm việc trực tiếp tại các dự án sẽ phân bổ các ca làm việc cho hợp lý. Trường hợp có yêu cầu đột xuất về nhân sự phục vụ thời điểm kinh doanh mùa vụ cao điểm có thể huy động làm thêm giờ và Công ty đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo đúng quy định tại Nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể đã ban hành. Thời gian nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm, thai sản được đảm bảo theo đúng quy định của Bộ Luật lao động.

- Điều kiện làm việc: Người lao động được làm việc trong một môi trường ổn định, chuyên nghiệp, chế độ đãi ngộ xứng đáng với năng lực chuyên môn và hiệu quả công việc; mức lương, thưởng cạnh tranh. Văn phòng làm việc khang trang, thoáng mát. Các cơ sở hạ tầng của Công ty được thiết kế, xây dựng theo đúng tiêu chuẩn đảm bảo điều kiện an toàn lao động và phòng

cháy chữa cháy.

Chính sách tuyển dụng

- Việc cơ cấu tổ chức, sắp xếp bộ máy sao cho phù hợp với tình hình thực tế hoạt động kinh doanh của Công ty luôn được ban lãnh đạo quan tâm thực hiện. Công tác bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ quản lý được tiến hành công khai, thận trọng và đúng quy trình; cán bộ quản lý đương nhiệm và được bổ nhiệm mới trong năm đều có phẩm chất chính trị và đạo đức tốt, có năng lực, có tinh thần trách nhiệm cao, biết đặt lợi ích của tập thể lên trên lợi ích của cá nhân.

- Công tác tuyển dụng mới lao động cũng được thực hiện công khai và có tiêu chí tuyển dụng rõ ràng. Việc tuyển dụng dựa trên tình hình thực tế nhu cầu sử dụng lao động của Công ty để xác định số lượng tuyển dụng cho phù hợp, tận dụng tối đa nguồn nhân lực trong hoạt động kinh doanh.

Chính sách đào tạo

- Công tác đào tạo nhằm nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn cho các cán bộ, nhân viên luôn được Công ty quan tâm thực hiện. Căn cứ vào nhu cầu phát triển của Công ty, năng lực, trình độ cán bộ, mức độ gắn bó, hàng năm Công ty định ra kế hoạch đào tạo dưới nhiều hình thức: đào tạo tại chỗ, tổ chức các seminar huấn luyện, cử tham gia khoá học ...

- Công ty thường xuyên phối hợp với các đơn vị chức năng tổ chức huấn luyện, đào tạo về an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ cho cán bộ công nhân viên.

Chính sách lương, thưởng, phúc lợi

- Chính sách lương: Công ty thực hiện chi trả lương cho nhân viên dựa vào vị trí công việc, năng lực, chức vụ, bằng cấp, thang bảng lương và hiệu quả kinh doanh trong tháng của Công ty. Việc nâng lương hàng năm được thực hiện theo quy định của Nhà nước hiện hành.

- Chính sách thưởng: Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc, hàng quý, hàng năm Công ty đều tổ chức bình bầu các cá nhân, nhóm làm việc tiêu biểu, khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có nhiều đóng góp xây dựng cho Công ty cũng như các sáng kiến làm tăng hiệu quả công việc. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của các cá nhân hoặc tập thể khi hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, chống lãng phí và tiết kiệm cho Công ty. Bên cạnh đó, Công ty cũng xử lý, kỷ luật thích đáng những cá nhân có hành vi gây thiệt hại đến hình ảnh và hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Bảo hiểm và phúc lợi: Công ty thực hiện trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo đúng quy định của Luật lao động, Nội quy lao động đã đề ra. Công ty luôn quan tâm đến việc nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, phối hợp cùng với tổ chức Công đoàn của Công ty thực hiện đầy đủ các chính sách phúc lợi như ốm đau, thai sản, hiếu, hỷ..., tổ chức đi tham quan, nghỉ mát định kỳ cho Cán bộ công nhân viên.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a. Các khoản đầu tư lớn

- Các khoản đầu tư dự án: Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã hoàn tất các thủ tục nhận chuyển nhượng dự án Trường liên cấp quốc tế IRIS. Việc vận hành trường đã ổn định và bước đầu đem lại doanh thu, lợi nhuận đáng kể cho Công ty
- Các khoản đầu tư tài chính: Tại 31/12/2025, Công ty con có khoản tiền gửi ngắn hạn 316,1 tỷ đồng tại ngân hàng BIDV – chi nhánh Nam Thái Nguyên và ngân hàng MB – chi nhánh Thái Nguyên.

b. Các công ty con, công ty liên kết:

Công ty có một công ty con là: CTCP Đầu tư Lê Premium. Trong năm 2025, Công ty Lê Premium đã cơ bản hoàn tất đầu tư cơ sở hạ tầng dự án Cụm công nghiệp Hạnh Phúc – Xuân Phương và bước đầu được ghi nhận Doanh thu, Lợi nhuận. Theo đó, kết quả kinh doanh Hợp nhất của Công ty cũng có sự tăng trưởng đột biến. Dự kiến năm 2026, Công ty Lê Premium tiếp tục đẩy mạnh hoạt động chuyển nhượng Bất động sản khu công nghiệp, sẽ đóng góp rất lớn cho hiệu quả kinh doanh năm 2026 toàn Công ty.

Công ty hiện không có công ty liên kết.

4. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	213.854.503.130	1.387.164.350.793	549%
Doanh thu thuần	27.334.111.010	275.270.412.551	907%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	746.266.604	83.982.197.030	11.154%
Lợi nhuận khác	533.603.607	508.273.166	-5%
Lợi nhuận trước thuế	1.279.870.211	84.490.470.196	6.501%
Lợi nhuận sau thuế	1.279.870.211	64.426.737.236	4.934%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	-

(Căn cứ BCTC hợp nhất năm 2025 của Công ty)

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2024	Năm 2025
1	**Chỉ tiêu về khả năng thanh toán**			
	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	11,95	1,85

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2024	Năm 2025
	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	10,819	1,05
2	**Chỉ tiêu về cơ cấu vốn**			
	Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	6,86	68,52
	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	7,37	217,71
3	**Chỉ tiêu về năng lực hoạt động**			
	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	1,31	0,69
	Vòng quay tổng tài sản	Vòng	0,13	0,34
4	**Chỉ tiêu về khả năng sinh lời**			
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	4,68	23,4
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	0,64	20,27
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	0,602	8,05
	Hệ số lợi nhuận hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	2,73	30,51

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a. Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang lưu hành : 19.500.000 cổ phần
Loại cổ phần đang lưu hành : Cổ phần phổ thông
SLCP chuyển nhượng tự do : 19.500.000 cổ phần
SLCP hạn chế chuyển nhượng : 0 cổ phần

b. Cơ cấu cổ đông: Cơ cấu cổ đông tại ngày 16/03/2026

Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

STT	Cổ đông	Số CCCD / ĐKKD	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ *(%)*
1	CTCP Thương mại Thái Hưng	4600310787	1.560.300	8,0
2	Công ty TNHH Một thành viên STH Gateway	0111009304	7.955.000	40,79

3	CTCP Đầu tư Sigma Group	0111007988	4.166.000	21,36
4	Nguyễn Thị Vinh	019172000423	1.969.500	10,1
Tổng cộng			**15.650.800**	**80,3**

(Nguồn: Công ty cổ phần STH Holdings)

Bảng 2: Danh sách cổ đông trong và ngoài nước của công ty

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Tỷ trọng *(%)*
I	**Cổ đông trong nước**	**391**	**19.500.000**	**100**
1	Nhà nước	0	0	0
2	Tổ chức	6	15.743.200	80,7
3	Cá nhân	385	3.756.800	19,3
II	**Cổ đông nước ngoài**	**0**	**0**	**0**
1	Tổ chức	0	0	0
2	Cá nhân	0	0	0
III	**Cổ đông lớn, nhỏ**	**391**	**19.500.000**	**100**
1	Cổ đông lớn	4	15.650.800	80,3
2	Cổ đông nhỏ	387	3.849.200	19,7

(Nguồn: Công ty cổ phần STH Holdings)

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Công ty cổ phần STH Holdings tiền thân là Công ty Phát hành sách Thái Nguyên – là Công ty 100% vốn nhà nước và đã thực hiện cổ phần hóa vào năm 2004. Từ khi chuyển thành công ty cổ phần (02/04/2004) đến nay, Công ty đã thực hiện 03 lần tăng vốn từ 1,2 tỷ đồng lên 195 tỷ đồng.

Chi tiết quá trình tăng vốn:

Stt	Thời điểm tăng vốn	Giá trị phát hành (Đồng)	Vốn điều lệ (Đồng)	Hình thức phát hành	Cơ quan chấp thuận
1	25/08/2008	800.000.000	2.000.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu và cán bộ công nhân viên	Sở KHĐT tỉnh Thái Nguyên
2	31/05/2019	63.000.000.000	65.000.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	Sở KHĐT tỉnh Thái Nguyên
3	28/09/2020	130.000.000.000	195.000.000.000	Phát hành cổ phiếu ra công chúng	UBCK Nhà nước

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Công ty cổ phần STH Holdings không tiến hành mua bán cổ phiếu quỹ.

e. Các chứng khoán khác:

Hiện tại, không có loại chứng khoán khác ngoài cổ phần phổ thông của Công ty cổ phần STH Holdings.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

Công ty luôn nỗ lực tham gia các hoạt động giảm thiểu ô nhiễm môi trường, tuân thủ đúng theo pháp luật về bảo vệ môi trường. Đối với người lao động, Công ty cũng luôn đảm bảo an toàn, sức khoẻ, phúc lợi cho người lao động; có các khoá đào tạo và cơ hội phát triển cho người lao động. Bên cạnh đó, Công ty cũng thường xuyên tham gia các hoạt động, đóng góp, ủng hộ cho các cộng đồng trên địa bàn tỉnh. Công ty luôn coi việc phát triển bền vững không chỉ trong hoạt động kinh doanh của công ty nói riêng mà với cả môi trường và xã hội nói chung.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	So sánh 2025/Kế hoạch	Năm 2024	So sánh 2025/2024
1	Doanh thu	35.000.000.000	282.721.824.932	707,7%	27.334.111.010	934%
2	LNTT	1.600.000.000	84.490.470.196	5180,6%	1.279.870.211	6501%
3	LNST	1.280.000.000	64.426.737.236	4933,3%	1.279.870.211	4934%
4	Cổ tức	0%	0%	-	0%	-

Trong năm 2025, thực hiện chiến lược phát triển đa ngành, Ban giám đốc đã thực hiện đúng theo chỉ đạo của HĐQT trong công tác đầu tư và quản trị nguồn lực. Theo đó sau khi nhận chuyển nhượng Dự án Trường liên cấp quốc tế IRIS và nhận chuyển nhượng Công ty con, Ban giám đốc đã nỗ lực trong việc tiếp quản, quản lý vận hành đảm bảo hiệu quả hoạt động kinh doanh cao. Nguồn doanh thu, lợi nhuận đột biến của Công ty trong năm 2025 chủ yếu đến từ việc đầu tư vào dự án và Công ty con nêu trên.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản:

Tổng tài sản của Công ty đầu năm 2025 là: 213.854.503.130 đồng.

Trong năm 2025, với việc mua sở hữu công ty con, dẫn đến Tổng tài sản hợp nhất của công ty tăng mạnh, tính đến cuối năm 2025 Tổng tài sản hợp nhất là: 1.387.164.350.793 đồng.

Tài sản của Công ty trong năm 2025 đã tăng hơn 1.173,3 tỷ đồng, trong đó TSNH của Công ty tăng hơn 913,7 tỷ đồng và TSDH của Công ty tăng 259,5 tỷ đồng. Trong năm, Công ty cũng không có khoản phải thu ngắn hạn khó đòi nào phải trích lập dự phòng.

Như vậy, tính cả năm 2025 thì tỷ suất Hiệu quả sử dụng tài sản bình quân: ROA = 8,05%, hiệu suất sử dụng tài sản trong năm 2025 khá tốt nhờ việc bùng nổ Lợi nhuận ghi nhận từ dự án Khu công nghiệp.

b. Tình hình nợ phải trả:

Nợ phải trả tính đến thời điểm đầu năm 2025 là khoảng 14,67 tỷ đồng.

Trong năm 2025, với việc mua sở hữu công ty con, dẫn đến Tổng nợ phải trả hợp nhất của công ty tăng mạnh, tính đến cuối năm 2025 Tổng nợ phải trả hợp nhất là: 950,5 tỷ đồng, tăng 935,8 tỷ đồng so với đầu năm.

Trong cơ cấu nợ của Công ty, chiếm tỷ trọng chủ yếu là Nợ ngắn hạn, chiếm 61,7% tổng nợ. Công ty không có khoản nợ xấu và các khoản nợ hoàn toàn trong khả năng chi trả của Công ty.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2025, Công ty vẫn giữ nguyên mô hình quản lý công ty đại chúng nhằm tạo sự đồng bộ và nhất quán. Với việc đầu tư thêm vào Công ty con, Công ty sẽ tăng cường quản lý nguồn vốn và hoạt động vận hành tại Công ty con, đảm bảo an toàn nguồn vốn và hiệu quả kinh doanh cao nhất. Bên cạnh đó, Công ty cũng sẽ không ngừng nâng cao năng lực của các cán bộ quản lý và thực hiện các chính sách nhằm phát triển bền vững, đóng góp cho sự phát triển chung của xã hội.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Chỉ tiêu	Năm 2026
1. Vốn điều lệ (VNĐ)	390.000.000.000
2. Doanh thu (VNĐ)	400.000.000.000

Chỉ tiêu	Năm 2026
3. Lợi nhuận trước thuế (VNĐ)	50.000.000.000
4. Lợi nhuận sau thuế (VNĐ)	40.000.000.000

Kế hoạch doanh thu lợi nhuận của Công ty đã được HĐQT Công ty làm tờ trình xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 tổ chức ngày 20/04/2026 của Công ty.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: không có.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

Công ty luôn ý thức cao về trách nhiệm của mình đối với môi trường và xã hội. Trong năm 2025, Công ty đã không ngừng cố gắng đóng góp cho các hoạt động về bảo vệ môi trường cũng như các hoạt động cộng đồng nhằm hướng tới mục tiêu phát triển bền vững mà chính phủ đã đề ra.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Năm 2025, các hoạt động của Công ty diễn ra tương đối tốt, có sự gắn kết chặt chẽ giữa Hội đồng quản trị với Ban Tổng Giám đốc, giữa Tổng Giám đốc với phó Tổng Giám đốc và các phòng ban, các đội, các cơ sở.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty:

HĐQT đánh giá Ban Tổng Giám đốc đã luôn bám sát chỉ đạo của HĐQT, thực hiện các nhiệm vụ sát sao theo đúng phương hướng được ĐHĐCĐ đề ra hàng năm thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên, chủ động, tích cực giải quyết vấn đề, nỗ lực quyết tâm, sáng tạo trong công việc. Ban Tổng Giám đốc luôn tuân thủ các quy định pháp luật và quy chế nội bộ của Công ty, cũng như phối hợp tốt với HĐQT và BKS, luôn tạo điều kiện để BKS thực hiện hoạt động kiểm tra, giám sát.

HĐQT ghi nhận Ban Tổng Giám đốc thường xuyên báo cáo, trao đổi thông tin về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty. Trong quá trình điều hành doanh nghiệp, Ban Tổng Giám đốc thường xuyên xin ý kiến HĐQT về các chủ trương quan trọng như chiến lược phát triển Công ty trong trung và dài hạn, chiến lược kinh doanh, công tác sử dụng vốn, hoạt động đầu tư, công tác nhân sự chủ chốt để triển khai có hiệu quả Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT.

Ban Tổng Giám đốc thường xuyên mời HĐQT tham gia các cuộc họp quan trọng của Ban Điều hành và giao ban định kỳ hàng tháng của Công ty để nắm bắt về tình hình Công ty, kịp thời đưa ra những định hướng, chỉ đạo phù hợp.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Năm 2026, Hội đồng quản trị tiếp tục thực hiện các chiến lược mà Đại hội đồng cổ đông

đã đề ra, bao gồm:

- Duy trì hoạt động của HĐQT trên cơ sở tôn trọng quy định pháp luật, với nguyên tắc đa số, trung thực và trân trọng để đảm báo thực hiện tốt các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông.

- Thúc đẩy tối đa hoạt động phối hợp giữa HĐQT với Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát, thực hiện hoạt động giám sát chéo hiệu quả, cùng điều hành và phát triển Công ty.

- Xây dựng định hướng, chiến lược hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, cũng như các mục tiêu dài hạn trong năm, nhằm đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm và đạt mức tăng trưởng cao.

- Tiếp tục việc kiện toàn, sắp xếp lại hoạt động kinh doanh của Công ty, đồng thời không ngừng tìm kiếm những cơ hội đầu tư mới nhằm ổn định và phát triển bền vững cho Công ty.

- Tiếp tục tái cơ cấu nguồn nhân lực của Công ty, thúc đẩy đầu tư vào con người, công nghệ, chuyển đổi số toàn diện, tranh thủ thích ứng tối đa với tri thức công nghệ ngày càng phát triển trên thế giới. Tuyển dụng các nhân sự cao cấp, chuyên sâu về nghiệp vụ, tăng cường công tác đào tạo nội bộ.

- Xây dựng môi trường làm việc tiêu chuẩn, đảm bảo môi trường lành mạnh, an toàn, đồng thời thúc đẩy tính sáng tạo, chủ động, quyết liệt trong công việc.

- Tăng cường hơn nữa hoạt động giám sát, kiểm tra của HĐQT theo thẩm quyền tới các vấn đề trong Công ty, cụ thể trên từng lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh. Tiếp tục tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát thực hiện hoạt động kiểm tra, giám sát, dựa trên nguyên tắc "phòng hơn chữa", loại bỏ mọi rủi ro ngay từ khi còn tiềm tàng.

- Quan tâm, chia sẻ và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa của các cổ đông cũng như quan tâm đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của toàn thể CBCNV trong Công ty.

V. Quản trị công ty:

1. Hội đồng quản trị:

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Thị Vinh	Chủ tịch HĐQT	1.969.500	10,1%
2	Lê Tuấn Dũng	Thành viên HĐQT	0	0
3	Nguyễn Thị Hoài Thu	Thành viên HĐQT độc lập	0	0

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty không thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Các cuộc họp HĐQT trong năm 2025 được thực hiện theo đúng quy định. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2025/NQ-HĐQT	03/01/2025	Nghị quyết HĐQT về việc thông qua ký kết và thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty	100%
2	02/NQ-HĐQT	21/02/2025	Nghị quyết HĐQT về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty CP Phát hành sách Thái Nguyên	100%
3	01/QĐ-HĐQT	07/03/2025	Quyết định về việc chấm dứt Hợp đồng lao động Phó Tổng giám đốc	100%
4	04/NQ-HĐQT	10/06/2025	Nghị quyết HĐQT thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025	100%
5	02/QĐ-HĐQT	16/06/2025	Quyết định về việc miễn nhiệm Tổng giám đốc	100%
6	03/QĐ-HĐQT	16/06/2025	Quyết định về việc bổ nhiệm Tổng Giám đốc	100%
7	05/QĐ-HĐQT	26/09/2025	Quyết định về việc nhận chuyển nhượng cổ phần để nắm giữ 51% vốn điều lệ tại CTCP Đầu tư Lê Premium	100%

d. *Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập*:

Thành viên HĐQT độc lập đã thực hiện đầy đủ quyền hạn và trách nhiệm của mình trong việc giám sát các hoạt động của HĐQT và Ban điều hành. Bên cạnh đó, trong bối cảnh nền kinh tế còn nhiều khó khăn, thử thách, thành viên HĐQT độc lập đã cùng các thành viên HĐQT khác nghiên cứu và tham đóng góp ý kiến mang tính chất chiến lược để định hướng, chuyển đổi Công ty giúp công ty nâng cao hiệu quả kinh doanh và phát huy được những thế mạnh trong quản trị, vận hành doanh nghiệp.

2. Ban kiểm soát:

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)

1	Nguyễn Cáp Tiến Đạt	Trưởng BKS	0	0%
2	Nguyễn Thị Kim Huệ	Thành viên BKS	0	0%
3	Nguyễn Thị Hồng Thắm	Thành viên BKS	0	0%

b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Tổ chức họp định kỳ Ban kiểm soát hàng quý;
- Phân công nhiệm vụ giữa các thành viên trong Ban kiểm soát, thường xuyên tổ chức họp để trao đổi kế hoạch công việc về chuyên môn nghiệp vụ giữa các thành viên Ban kiểm soát;
- Tham gia các buổi họp giao ban của ban lãnh đạo Công ty về kế hoạch kinh doanh hàng tuần, tháng, quý, năm và báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh;
- Kiểm tra báo cáo tài chính của Công ty, giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán kế toán;
- Thực hiện việc kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty, các bộ phận phòng ban;
- Thường xuyên có báo cáo gửi Hội đồng quản trị kết quả kiểm tra, giám sát;
- Kiến nghị các biện pháp sửa đổi, bổ sung các quy định trong quy trình, quy chế để cải tiến các hoạt động của Công ty theo quy định của Pháp luật.
- Các cuộc họp Ban kiểm soát: Các thành viên BKS đã tham dự đầy đủ 100% các cuộc họp theo quy định.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát:

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số tiền
1	Bà Nguyễn Thị Vinh	Chủ tịch HĐQT	54.347.826
2	Ông Nguyễn Nam Tiến	Chủ tịch HĐQT (đã miễn nhiệm)	35.100.000
3	Ông Lê Tuấn Dũng	Thành viên HĐQT kiêm TGĐ	393.478.261
4	Bà Nguyễn Thị Hoài Thu	Thành viên HĐQT	43.478.261
5	Bà Lã Thị Mai Liên	Phó TGĐ (đã miễn nhiệm)	99.348.925
6	Ông Nguyễn Quang Giang	Phó Tổng Giám đốc (đã miễn nhiệm)	33.793.581
7	Ông Nguyễn Cáp Tiến Đạt	Trưởng BKS	21.739.130
8	Bà Nguyễn Thị Minh	Trưởng BKS (đã miễn nhiệm)	46.688.542
9	Bà Nguyễn Thị Kim Huệ	Thành viên BKS	10.869.565

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số tiền
10	Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm	Thành viên BKS	10.869.565
11	Bà Nguyễn Thị Như Thuỳ	Thành viên BKS (đã miễn nhiệm)	43.932.937
12	Bà Phùng Thị Hà	Kế toán trưởng	185.024.894

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với công ty	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số CP	Tỷ lệ	Số CP	Tỷ lệ	
1	CTCP Thương mại Thái Hưng	Bà Nguyễn Thị Vinh là Chủ tịch HĐQT	2.850.000	18,1%	1.560.300	8%	Mua bán cổ phiếu phục vụ đầu tư
2	Nguyễn Thị Quy	Em gái ruột Chủ tịch	2.621.620	13,44%	0	0%	Mua bán cổ phiếu phục vụ đầu tư
3	Nguyễn Thị Vinh	Chủ tịch HĐQT	2.155.020	11,05%	1.969.500	10,1%	Mua bán cổ phiếu phục vụ đầu tư
4	Bạch Phương Vinh	Em dâu Chủ tịch	2.154.600	11,05%	0	0%	Bán cổ phiếu
5	CT TNHH STH Gateway	Ông Lê Tuấn Dũng là TGĐ	0	0%	4.855.000	24,9%	Mua bán cổ phiếu phục vụ đầu tư
6	CTCP Đầu tư Sigma	Cổ đông lớn	0	0	4.166.000	21,36%	Mua bán cổ phiếu phục vụ đầu tư

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ trong năm 2025:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Nội dung chính của giao dịch	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Vinh	Người nội bộ	019172000423 12/04/2021 Cục CSQLHC	Chuyển tiền tạm ứng và thu hồi tiền tạm ứng.	Chủ tịch HĐQT
2	Nguyễn Thị Quy	Người có liên quan	019175014079 30/06/2022 Cục CSQLHC	Chuyển tiền tạm ứng và thu hồi tiền tạm ứng.	Là em gái của bà Nguyễn Thị Vinh
3	Lê Đăng Khoa	Người có liên quan	019200000175 12/04/2021 Cục CSQLHC	Mua lại cổ phần của CTCP Đầu tư Lê Premium	Là con trai bà Nguyễn Thị Vinh

4	Lê Hồng Khuê	Người có liên quan	019066000226 12/04/2021 Cục CSQLHC	Mua lại cổ phần của CTCP Đầu tư Lê Premium	Là chồng bà Nguyễn Thị Vinh
5	CTCP Thương mại Thái Hưng	CĐL, người có liên quan của người nội bộ	4600310787 28/04/2003 Sở Tài chính Thái Nguyên	Giao dịch mua bán hàng hoá và cung cấp dịch vụ	Bà Nguyễn Thị Vinh là Chủ tịch HĐQT công ty Thái Hưng
6	CTCP Đầu tư ECO Valley Việt Nam	Công ty liên quan người nội bộ	4601525016 01/10/2018 Sở Tài chính Thái Nguyên	Giao dịch mua bán hàng hoá và cung cấp dịch vụ	Bà Nguyễn Thị Vinh là Tổng giám đốc công ty
7	CTCP Đầu tư Le Mont	Bên liên quan khác	4601558685 09/07/2020 Sở Tài chính Thái Nguyên	Giao dịch mua bán hàng hoá và cung cấp dịch vụ	Bà Lê Thị Hồng Hạnh - con gái bà Nguyễn Thị Vinh là Tổng giám đốc Công ty Le Mont

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Năm 2025, Công ty luôn cố gắng thực hiện nghiêm chỉnh theo quy định Pháp luật về quản trị Công ty.

VI. Báo cáo tài chính:

1. Ý kiến kiểm toán:

Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt – đơn vị thực hiện kiểm toán cho Công ty có ý kiến như sau:

" Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần STH Holdings tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính."

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: đăng tải trên website của Công ty.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 4600346889 CÔNG TY CỔ PHẦN STH HOLDINGS TỈNH THÁI NGUYÊN

Lê Tuấn Dũng